

Ngày sinh (ngày/ tháng/ năm) /
DOB (date/ month/ year) / /

Nơi sinh
Place of birth

Quốc tịch
Nationality

Tình trạng cư trú
Resident status

CMND/ Thẻ căn cước
công dân/ Hộ chiếu số
ID/ Passport No.

Ngày cấp
Date of issue

Nơi cấp:
Place of issue

Số CMND/Thẻ căn cước
công dân/Hộ chiếu cũ (nếu có)
Previous ID/PP No. (if any)

Số thị thực/ Thẻ tạm trú
Visa/ Temporary resident
card number

Hiệu lực tới ngày
Visa validity until

Địa chỉ thường trú
(theo Hộ khẩu/ Hộ chiếu)
Permanent address
(as stated on Resident
book/passport)

Phường/Ward:

Quận/District:

Thành phố/City:

Tỉnh/Province:

Địa chỉ hiện tại
Current address

Phường/Ward:

Quận/District:

Thành phố/City:

Tỉnh/Province:

Số điện thoại Nhà
Home phone

(+84) (.....-.....)
Mã quốc gia/ Country code

Di động (+84) (.....-.....)
Mã quốc gia/ Country code

Điện thoại văn phòng
Office phone

(+84) (.....-.....) - Số máy lẻ:

Thời gian tiện liên lạc
trong ngày
Preferred time to contact

Sáng
Morning

Chiều
Afternoon

Tối
Evening

C. THÔNG TIN THU NHẬP VÀ PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ | INCOME INFORMATION AND REPAYMENT PLAN

1. Thông tin thu nhập từ Công ty theo Báo cáo Tài chính năm gần nhất | Income information of Company's latest financial statement

Công ty có lợi nhuận trong năm gần nhất
Latest year is profitable

Có/Yes

Không/No

Doanh thu trung bình hàng tháng/ Average monthly Sale volume

VND.....

Lợi nhuận trung bình hàng tháng/ Average monthly profits

VND.....

Nguồn thu nhập khác
Other incomes

VND.....

Nguồn gốc của thu nhập khác
Source of other income

Tổng lợi nhuận trung bình hàng tháng
Total average monthly revenue

VND.....

Dịch vụ/ Sản phẩm chính của Công ty
Product/ Services of Company

Sản phẩm/ Dịch vụ 1
Product/ Service 1

Sản phẩm/ Dịch vụ 2
Product/ Service 2

Sản phẩm/ Dịch vụ 3
Product/ Service 3

.....

.....

.....

Bắt đầu từ năm
Existing since

.....

.....

.....

Tỷ lệ % doanh thu
% Sales Revenue

.....

.....

.....

Phương án trả nợ: Lãi vay/ vốn vay sẽ được trả từ các nguồn doanh thu, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh, lợi nhuận chưa phân phối, khấu hao, thu nhập khác...
Repayment plan: Loan and interest will be paid by sales volume, operating profits, undistributed profits, depreciation, amortization, other income...

2. Tình hình tín dụng hiện tại của Công ty (nếu có) | Loans information of Company (if any)

	Khoản vay 1 Loan 1	Khoản vay 2 Loan 2
	<input type="checkbox"/> Ngắn hạn Short - term	<input type="checkbox"/> Trung - Dài hạn Mid-long term
	<input type="checkbox"/> Ngắn hạn Short - term	<input type="checkbox"/> Trung - Dài hạn Mid-long term
Mục đích vay Loan type
Thế chấp Mortgaged	<input type="checkbox"/> Có Yes	<input type="checkbox"/> Không No
Nếu có thế chấp, vui lòng cho biết tài sản thế chấp In case of mortgage, please provide details on the assets	<input type="checkbox"/> Bất động sản Property <input type="checkbox"/> Khoản phải thu Receivables <input type="checkbox"/> Máy móc, trang thiết bị Vehicles/ Equipments <input type="checkbox"/> Hàng hóa Inventory <input type="checkbox"/> Khác Others	<input type="checkbox"/> Bất động sản Property <input type="checkbox"/> Khoản phải thu Receivables <input type="checkbox"/> Máy móc, trang thiết bị Vehicles/ Equipments <input type="checkbox"/> Hàng hóa Inventory <input type="checkbox"/> Khác Others
Số tiền vay Loan amount	VND.....	VND.....
Khoản Thanh toán theo tháng/ MI (Monthly Instalment)	VND.....	VND.....
Kỳ hạn vay (tháng) Loan tenor (month)
Số tháng còn lại Remaining loan tenor
Lãi suất (%)/ năm Interest rate (%/pa)
Dư nợ hiện tại Outstanding balance	VND.....	VND.....
Tại ngân hàng At bank

D. CHI TIẾT VỀ KHOẢN VAY, NHU CẦU VỐN, MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN | DETAILS OF LOAN AND LOAN USAGE PURPOSE

Thông tin về Khoản vay | Applied loan information

Số tiền vay đề nghị Desired loan amount	Thời gian vay Loan tenor	Mục đích vay Loan type
VND.....tháng / months	<input type="checkbox"/> Mua máy móc, thiết bị Vehicles/equipment Purchase <input type="checkbox"/> Sửa chữa văn phòng, nhà máy, cơ sở kinh doanh Office/factory/business premise renovation <input type="checkbox"/> Mục đích khác (yêu cầu nêu rõ) Other (please specify)

Ngày thanh toán hàng tháng
EMI date

--	--

E. XÁC NHẬN CỦA KHÁCH HÀNG | CUSTOMERS' DECLARATIONS

Xác nhận chung/ General declarations.

1. Chúng tôi cam kết rằng (những) người ký tên dưới đây có thẩm quyền đầy đủ và hợp lệ để xác lập Đơn này nhân danh Công Ty.
We undertake that the undersigned have full power to execute this Form for and on behalf of the Company.

2. Chúng tôi cam kết rằng những thông tin khai trong Đơn Xác Lập Quan Hệ Khách Hàng này là thật, chính xác, cập nhật nhất. Chúng tôi theo đây cho phép Ngân Hàng được cập nhật thông tin trong hệ thống của Ngân Hàng và áp dụng những thông tin này cho tất cả sản phẩm, dịch vụ mà chúng tôi đang sử dụng tại Ngân Hàng trong trường hợp khoản vay được phê duyệt và giải ngân. Chúng tôi cam kết thông báo tới Ngân Hàng mọi thay đổi nếu có, và đồng ý rằng Ngân Hàng có thể yêu cầu bổ sung giấy tờ, tài liệu, thông tin tại từng thời điểm, nhằm sửa đổi và/hoặc cập nhật thông tin của chúng tôi và những thông tin cập nhật đó sẽ có hiệu lực áp dụng và thay thế mọi thông tin mà chúng tôi đã cung cấp cho Ngân Hàng trước đây.

We declare that the information in this Application for Banking Relationship is true, precise and most updated. We hereby authorise the Bank to update our information in the Bank's system and apply these information for all products, services that we are applying to the Bank in case the loan is approved and disbursed. We shall commit to inform the Bank of all changes if any, and agree that Bank can request to supplement documents and information from time to time, in order to modify and/ or update our information which will be valid for use and replace all information that we have provided the Bank earlier.

3. Chúng tôi xác nhận và đồng ý rằng để phục vụ cho mục đích xem xét và phê duyệt các khoản tín dụng của chúng tôi tại Đơn này, Ngân Hàng có quyền kiểm tra thông tin tín dụng, truy cập thông tin của chúng tôi được lưu giữ bởi tổ chức/trung tâm thông tin tín dụng, thu thập và xác minh và/hoặc tiết lộ các thông tin liên quan đến chúng tôi hoặc tài khoản của chúng tôi từ hoặc cho bất kỳ bên hoặc nguồn nào mà Ngân Hàng cho là phù hợp.

Bank may conduct credit checks on us, access our data held with a credit reference agency, obtain and verify and/or disclose or release any information relating to us or any of our account from or to any other party or sources as the Bank may deem fit at our discretion.

4. Chúng tôi hiểu rằng Ngân Hàng có thể từ chối hồ sơ của chúng tôi và sẽ thông báo việc từ chối này bằng bất kỳ hình thức nào mà Ngân Hàng cho là phù hợp bao gồm nhưng không giới hạn ở thư thông báo, thư điện tử, tin nhắn, điện thoại có ghi âm, v.v. Ngân Hàng sẽ lưu giữ lại tất cả những giấy tờ có liên quan đã được nộp cho Ngân Hàng, bất kể hồ sơ của chúng tôi có thể được chấp nhận hay không. Trường hợp Đơn này không được chấp thuận bởi Ngân Hàng, chúng tôi đồng ý ủy quyền cho Ngân Hàng tiết lộ thông tin của chúng tôi tại Đơn này để đại lý, đối tác kinh doanh của Ngân Hàng liên lạc trực tiếp với chúng tôi qua mọi phương tiện để giới thiệu sản phẩm của họ và chúng tôi đồng ý nhận quảng cáo/khuyến mại từ Ngân Hàng hoặc đại lý/đối tác của Ngân Hàng.

We understand that the Bank may decline our application and will notify me loan rejection by any mean that deems appropriate to the Bank including but not limit to notice letter, email, sms, recorded phone calls, etc. The Bank will also retain all supporting documents submitted for the processing of this application, regardless of whether our application is approved or not. In case this Application form is not accepted by the Bank, we hereby authorise to the Bank to disclose our information in this Application to the Bank's agent, business alliance partners to contact directly with us through any mean to introduce their financial/ insurance product and we agree to receive advertisements/ promotion offered by the Bank or the Banks' agents or business alliance partners.

5. Chúng tôi đã đọc, hiểu và đồng ý với bộ các điều khoản & điều kiện áp dụng cho tài khoản của tổ chức (bao gồm Các Điều Khoản Tiêu Chuẩn, Các Điều Khoản Về Tài Khoản, Quy Định Bổ Sung (Việt Nam) và Tuyên Bố Tuân Thủ Pháp Luật); và các Điều khoản & Điều kiện của từng sản phẩm (có thể được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm và được đăng công khai tại trang web chính thức của Ngân Hàng tại www.sc.com/vn). Chúng tôi cam kết tuân thủ các Điều Kiện và Điều Khoản này khi sử dụng bất kỳ dịch vụ nào của Ngân Hàng. Chúng tôi cũng đồng ý chịu sự ràng buộc bởi những sửa đổi, bổ sung của các Điều Kiện và Điều Khoản này, nếu có.
We have read, understood and agreed with the terms & conditions applicable for corporate customer (comprises of Standard Terms, Account Terms, Country Supplements (Vietnam) and Regulatory Compliance Statement); and the Terms & Conditions for each specific products (which can be amended, supplemented from time to time and published on the Bank's official website at www.sc.com/en). We agree to be bound by them when using any product the Bank may provide to us. We also agree to be bound by any amendments, supplementary made to these Terms and Conditions, (if any.)

Xác nhận đối với Khoản Vay Tín Chấp Doanh Nghiệp / Declaration relating to Business Instalment Loan

6. Chúng tôi cam kết trả nợ từ nguồn thu nhập kê khai với Ngân Hàng và các nguồn thu nhập khác mà Ngân Hàng xác minh được (nếu có).

We commit to repay the loans by income sources declared to the Bank or by other income sources verified by the Bank (if any).

7. Chúng tôi khẳng định rằng chúng tôi không trong tình trạng mất khả năng thanh toán nợ đến hạn tại thời điểm nộp Đơn này.

We confirm that we are not bankrupt at the time of this application.

8. Chúng tôi xác nhận rằng cả chúng tôi và/hoặc bất kỳ nhóm khách hàng có liên quan nào của chúng tôi (theo định nghĩa "Nhóm khách hàng có liên quan" theo Thông tư 36/2014/TT-NHNN ngày 20/11/2014 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế ban hành bởi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tùy từng thời điểm) hiện tại không có khoản vay nào vượt quá 300 tỉ đồng tại Ngân Hàng bao gồm cả Khoản vay này.

We hereby confirm neither we nor any Group of Related Clients () of ours (refer to definition of "Group of Related Clients" provided in Circular 36/2014/TT-NHNN dated 20/11/2014 stimulating minimum safety limit and ratios for transactions performed by credit institutions and branches of foreign banks and all amendments, supplementation, replacement issued by the State Bank of Vietnam from time to time) currently has/have lending balance of loans in excess of VND300 billions with the Bank including this loan.*

Bằng việc ký vào Đơn Xác lập quan hệ khách hàng này, tôi đã đọc, hiểu và, thay mặt Công Ty, chấp thuận tất cả các những nội dung trên.

By signing this Application for banking relationship, I have read, understood and, on behalf of the Company, agree all above terms and conditions.

Chữ ký của Đại Diện Hợp Pháp

Signature of Legal Representative and stamp

Họ và tên:
Full name

Ngày ký:/...../.....
Date

F. PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG | FOR BANK'S USE ONLY

ARM code:
Mã nhân viên bán hàng

Branch code:
Mã chi nhánh

Channel:
Kênh

Loan referrer name/ Code:
Tên/ Mã số người giới thiệu

Referrer number:
Số tham chiếu người giới thiệu

Referrer Company:.....
Công ty người giới thiệu

Product code: 045. Business
Mã sản phẩm Essential Account

046. Business Plus Account

Program code:
Mã Chương trình

Special code:
Mã đặc biệt

Norkorm Check eBBs De-Dup Check
Kiểm tra Norkorm Kiểm tra trùng lặp

CDD status Completed
Tình trạng CDD Hoàn thành

Hard hold Overdue
Chặn tài khoản Quá hạn

Signature of Relationship Managers
Chữ ký Quản lý Quan hệ Khách hàng

Signature of Sales Team Manager
Chữ ký của Trưởng nhóm Bán hàng

Signature of Sales Coor
Chữ ký của Nhân viên hỗ trợ kinh doanh

Full name:.....
Họ tên
Date:/...../.....
Ngày

Full name:.....
Họ tên
Date:/...../.....
Ngày

Full name:.....
Họ tên
Date:/...../.....
Ngày